TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 07-11-2024.

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Nghiến;

2. Bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn T**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 03/9/2001, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T1, sinh năm 1979 và con bà Tòng Thị Đ, sinh năm 1981; bị cáo có vợ là Lò Thị T2, sinh năm 2000 và có 01 người con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử và chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị tạm giữ ngày 08/6/2024, tạm giam từ ngày 17/6/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn T3**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 12/11/2002, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S, sinh năm 1970 và con bà Cà Thị H, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử và chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị tạm giữ ngày 08/6/2024, tạm giam từ ngày 17/6/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/6/2024, bị cáo Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên đến nhà bị cáo Lò Văn T3 trú cùng bản, rủ bị cáo Thiên G mỗi người 150.000 đồng để mua Heroine về cùng sử dụng, bị cáo T3 đồng ý và nói chiều đến đón bị cáo T đi mua ma túy. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo T đi bộ ra đường thì gặp bị cáo T3 điều khiển xe máy nhãn hiệu VIET THAI, LOẠI XE SIRUS E3S biển kiểm soát 27AZ-006.59 (chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Lò Văn S bố đẻ của bị cáo T3), khi gặp nhau, bị cáo T3 đưa cho bị cáo T 150.000 đồng. Bị cáo T3 điều khiển xe máy chở bị cáo T đến bản T, xã C, huyện T để tìm mua ma túy, khi đến nơi bị cáo T nói với bị cáo T3 dừng xe ở ven đường chờ, còn bị cáo T đi bộ vào trong bản Ta Cơn. Khi đang đi bộ trong bản, bị cáo T gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo T mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có in nhiều chữ màu đen với giá 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), trong đó có 150.000 đồng là số tiền của bị cáo T3 đưa trước đó và 150.000 đồng là tiền của bị cáo T. Mua được H1, bị cáo T cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên trái rồi đi bộ ra gặp bị cáo T3 và nói "mua được ma túy rồi, đi về thôi". Bị cáo T điều khiển xe máy chở bị cáo T3 đi về, đến 16 giờ 15 phút cùng ngày khi đi đến khu vực khối S, thị trấn T, thì bị tổ công tác Công an huyện T, tỉnh Điện Biên phối hợp với Phòng C Công an tỉnh Đ kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo Lò Văn T 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có in nhiều chữ màu đen. Vật chứng thu giữ của các bị cáo có khối lượng là 0,16 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại sau giám định là 0,09 gam Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng in nhiều chữ màu đen; tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu VIET THAI, loại xe SIRUS E3S, màu sơn đỏ đen, biển số đăng ký 27AZ-006.59.

Tại bản Kết luận giám định số: 990/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: "*Vật chứng thu giữ của Lò Văn T và Lò Văn T3 có khối lượng 0,16 gam chất màu trắng dạng cục và dạng bột là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)*".

Tại bản Cáo trạng số: 145/CT-VKSTG ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lò Văn T và bị cáo Lò Văn T3 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị

cáo Lò Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, xử phạt bị cáo Lò Văn T3 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy màu trắng in nhiều chữ màu đen và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn T3, Lò Văn T; 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng K - Công an tỉnh Đ, phần mép dán của phong bì được dán một lớp băng dính trong suốt, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,09 gam Heroine. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt các bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 08/6/2024, tại khối S, thị trấn T, Tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đ bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn T và bị cáo Lò Văn T3 01 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Lò Văn T là người khởi xướng và là người thực hành tích cực trong việc đi mua Heroine, bị cáo Lò Văn T3 là người giúp sức tích cực, nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự chung về khối lượng Heroine bị Cơ quan Điều tra đã thu giữ là 0,16 gam. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn T và bị cáo Lò Văn T3 đã phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm với vai trò đều là người thực hành tích cực hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những

người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi các bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp các bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông, bị cáo Lò Văn T khai đã bán ma túy cho bị cáo T vào ngày 08/6/2024. Quá trình điều tra, xét thấy khi mua bán ma túy, bị cáo T không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu VIET THAI, loại xe SIRUS E3S, màu sơn đó đen, biển số đăng ký 27AZ-006.59. Quá trình điều tra xác định xe máy trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lò Văn S, sinh năm 1979, trú tại bản Băng Sản, xã Q, huyện T. Việc bị cáo Lò Văn T3 sử dụng chiếc xe máy này đi mua ma túy ông Lò Văn S không biết, ngày 12/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Lò Văn S, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy màu trắng in nhiều chữ màu đen và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn T3, Lò Văn T; 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng K - Công an tỉnh Đ, phần mép dán của phong bì được dán một lớp băng dính trong suốt, chứa

mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,09 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T và bị cáo Lò Văn T3 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 08/6/2024.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T3 01 (*một*) năm 01 (*một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 08/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy màu trắng in nhiều chữ màu đen và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn T3, Lò Văn T; 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng K - Công an tỉnh Đ, phần mép dán của phong bì được dán một lớp băng dính trong suốt, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,09 gam Heroine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn T và bị cáo Lò Văn T3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/11/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQĐT + Nhà tạm giữ CAH Tuần Giáo;
- Bộ phận HSNV Công an h. Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- THAHS + Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương